

Số: 03 /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

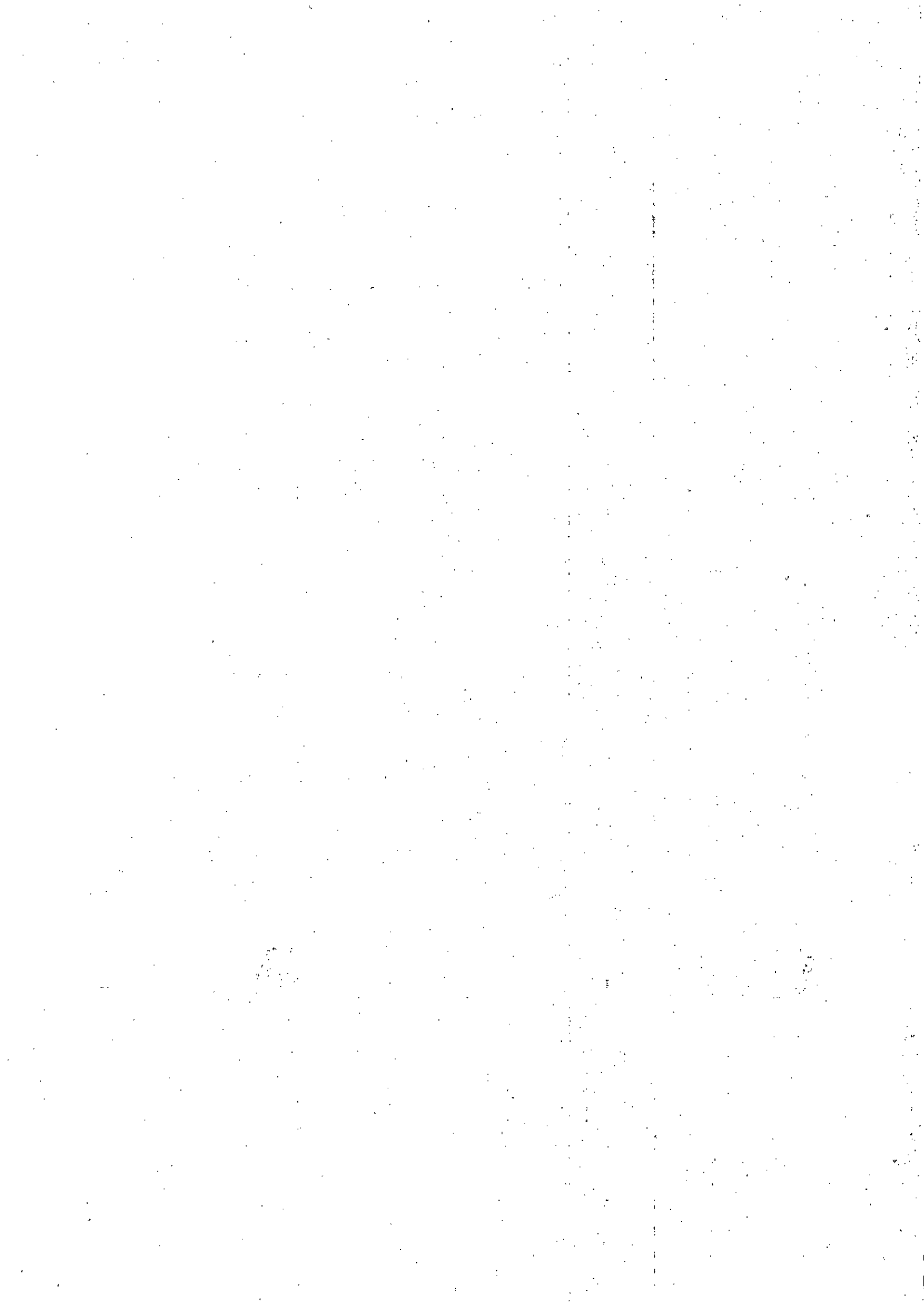
Kết quả thực hiện Chỉ thị 06/2004/CT-TTg ngày 18/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự đối với vùng đồng bào Chăm trong tình hình mới, năm 2019

Thực hiện Chỉ thị 06/2004/CT-TTg ngày 18/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị 06); Thông báo số 396/TB-VPCP ngày 09/12/2015 về Kết luận của đồng chí Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - trật tự đối với đồng bào Chăm trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận báo cáo kết quả thực hiện năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG VÙNG ĐỒNG BÀO CHĂM

Đồng bào Chăm Ninh Thuận có 18.000 hộ/84.879 khẩu, chiếm 12% so với dân số toàn tỉnh, cư trú tập trung chủ yếu ở 35 thôn, khu phố tại 13 xã, thị trấn thuộc 05 huyện và 01 thành phố, trong đó có 02 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển (Quyết định số 131/QĐ-TTg), 09 xã khu vực II (01 thôn ĐBK) và 01 xã khu vực I (Quyết định số 582/QĐ-TTg). Hộ nghèo đồng bào Chăm có 716 hộ/3.619 khẩu, chiếm tỷ lệ 3,98%, hộ cận nghèo 1.550 hộ/8.266 khẩu, chiếm tỷ lệ 8,61% so với tổng số hộ đồng bào Chăm; cộng đồng người Chăm có 03 Ban đại diện, gồm: Hội đồng Sư cả Hồi giáo Bàn, Hội đồng chức sắc Chăm Balamôn và Ban đại diện cộng đồng Islam tỉnh Ninh Thuận. Đồng bào Chăm có 02 tôn giáo chính: Hồi giáo 31.508 người (Bàn 27.122 người, Islam 4.386 người), Balamôn 53.282 người và tôn giáo khác 89 người.

Thực hiện Chỉ thị 06 về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự đối với đồng bào Chăm trong tình hình mới, tỉnh đã triển khai kịp thời các chính sách, tập trung các nguồn lực của Trung ương và địa phương, đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất đã mang lại những hiệu quả thiết thực bước đầu; diện mạo kinh tế - xã hội vùng đồng bào Chăm có nhiều thay đổi, đời sống dần được cải thiện, nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh đã hình thành và phát huy hiệu quả, nhiều hộ thoát nghèo và một số hộ vươn lên làm giàu. Tuy nhiên, nhìn chung về tổng thể kinh tế - xã hội của vùng đồng bào Chăm có phát triển đồng đều nhưng chưa vững chắc, tiềm năng về đất đai và tài nguyên thiên nhiên chưa được đầu tư khai thác hiệu quả, đời sống của một bộ phận người dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo năm 2019 là 716 hộ, chiếm tỷ lệ 3,98% (giảm 1,27% so với năm 2018), nhưng chưa bền vững, hộ cận nghèo năm 2019 là 1.550 hộ, chiếm tỷ lệ 8,61% (giảm 3,01% so với năm 2018).



II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ

1. Công tác tổ chức triển khai, thực hiện

Thực hiện Chỉ thị 06 và Thông báo số 396/TB-VPCP ngày 09/12/2015 về thông báo Kết luận của đồng chí Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2004/CT-TTg của Thủ Tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự đối với đồng bào Chăm trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành và địa phương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2120/KH-UBND ngày 06/6/2016 về phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm an ninh, trật tự xã hội đối với vùng đồng bào Chăm trong tình hình mới, giai đoạn 2016-2020, trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, Ban ngành, địa phương cụ thể hóa công tác chuyên môn, các phần việc giao để chỉ đạo và tập trung nguồn lực cho việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

a) Về sản xuất nông nghiệp

Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo các ngành và địa phương chú trọng đầu tư các Chương trình, dự án tại vùng đồng bào Chăm, nhằm tạo chuyển biến tích cực, nâng cao trình độ sản xuất, nhờ đó năng suất và chất lượng sản phẩm cây trồng vật nuôi đều tăng, quy mô sản xuất được mở rộng và hình thành nhiều vùng chuyên canh tập trung; duy trì diện tích sản xuất lúa làm 03 vụ/năm, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tổ chức thực hiện mô hình cánh đồng lớn trên cây lúa¹.

Việc tổ chức rà soát và củng cố hoạt động Hợp tác xã, trang trại, tổ hợp tác trên địa bàn các xã vùng đồng bào Chăm được các địa phương chú trọng. Đến nay, có 21 HTX đang hoạt động, trong đó có một số HTX hoạt động kinh doanh có hiệu quả ngày càng tăng dần², nội dung hoạt động chủ yếu của các HTX là thực hiện các dịch vụ cơ bản như cung cấp vật tư (phân bón, thuốc trừ sâu...) làm đất và từng bước liên kết với doanh nghiệp, tham gia các chuỗi giá trị; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển làng nghề truyền thống của đồng bào Chăm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng sản phẩm các làng nghề truyền thống gồm mỹ nghệ Bàu Trúc, dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, Chung Mỹ gắn với phát triển du lịch, phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc thù như rượu vang nho, mật nho, táo sấy, nho sấy tại các xã Phước Thuận và Phước Hậu, huyện Ninh Phước.

¹ Tổng diện tích thực hiện 260 ha tại thôn Phước Nhơn 1,2 và An Nhơn (xã Xuân Hải), năng suất bình quân đạt 68 tạ/ha, tăng so với năng suất sản xuất lúa truyền thống 03 tạ/ha, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất năng suất lúa đạt bình quân 55 - 60 tạ/vụ/ha, cá biệt có hộ đạt từ 60 - 70 tạ/vụ/ha tại (thôn Bình Nghĩa, xã Bắc Sơn); triển khai thực hiện Đề án thí điểm mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững tại vùng hồ Bầu Zôn (xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước).

² HTX An Xuân, HTX Hậu Sanh, HTX Phước Hậu.



Tiếp tục thực hiện các mô hình sản xuất có hiệu quả và nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn, liên kết sản xuất với doanh nghiệp mang lại hiệu quả cao, như: Mô hình “1 phải 5 giảm” trên cây lúa, mô hình tưới nước tiết kiệm trong sản xuất rau an toàn, mô hình sản xuất nho sạch, táo sạch; mô hình trồng táo; nuôi vỗ béo đàn dê, cừu; trồng cỏ gắn với nuôi bò vỗ béo; mô hình nông nghiệp công nghệ cao gắn với sản xuất hữu cơ ở xã An Hải, mô hình san phẳng đồng ruộng điều khiển bằng tia laser 20 ha/34 hộ³ tại huyện Ninh Phước vượt 12,67% kế hoạch tinh giao; mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm⁴ và xây dựng mới 10 liên kết⁵; đến nay đã duy trì và phát triển được 24 liên kết cánh đồng lớn, với diện tích 2.913,89 ha vượt 1,4% kế hoạch về diện tích, trong đó triển khai mới 10 cánh đồng với diện tích 982,13 ha (09 cánh đồng lúa 974,13 ha; 01 cánh đồng măng tây xanh 08 ha) và tiếp tục duy trì 14 cánh đồng với diện tích 1.931,76 ha (11 cánh đồng lúa 1.796,84 ha; 01 cánh đồng bắp giống 80 ha; 01 cánh đồng măng tây xanh 25 ha; 01 cánh đồng nho 29,92 ha), có 02 trang trại (dê, cừu) với quy mô từ 300 - 700 con và nhiều mô hình chăn nuôi khác như: b thịt, heo đen, vịt thả đồng... Tổng đàn trâu bò: 17.064 con (dê, cừu): 9.525 con, heo nái: 877 con, vịt, gà: hơn 10.000 con.

b) Chính sách đầu tư phát triển hạ tầng

Các Sở, ngành và địa phương lồng ghép nhiều nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào Chăm trên các lĩnh vực như giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sinh hoạt nông thôn. Kết quả đã huy động được 238.254 triệu đồng, đầu tư cho 56 hạng mục công trình với quy mô vừa và nhỏ. Đến nay kết cấu hạ tầng trong các thôn, khu phố đồng bào Chăm tăng lên rõ nét; Điện lưới quốc gia phục vụ sinh hoạt và sản xuất được phủ kín 100% xã đồng bào người Chăm. Chương trình xây dựng nông thôn mới tính đến cuối năm 2019 có 11/13 xã vùng đồng bào Chăm đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 84,61%⁶.

c) Chính sách an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống đồng bào Chăm

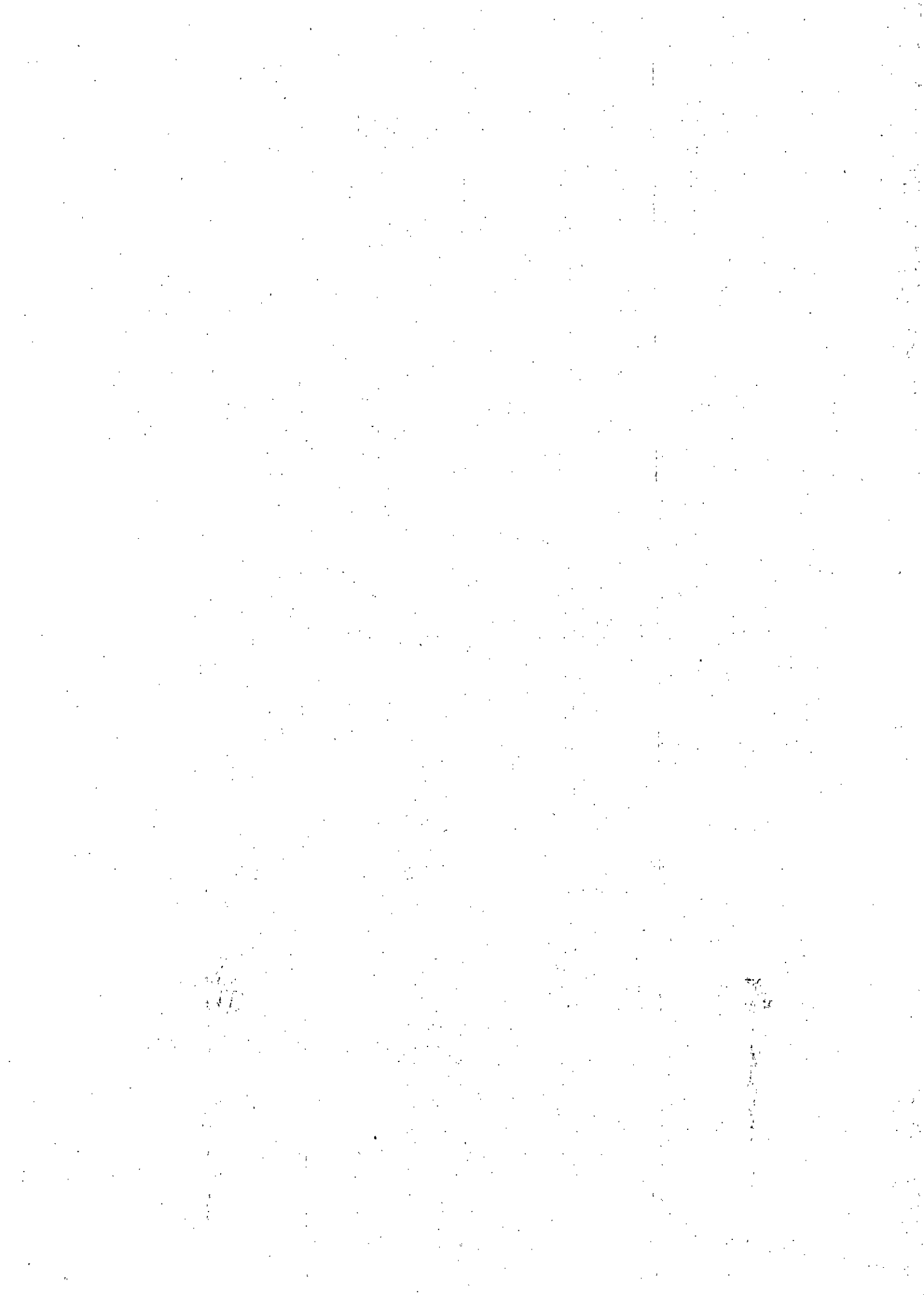
Trong năm, đã hỗ trợ xây mới 06 căn nhà ở cho hộ nghèo đồng bào Chăm với tổng kinh phí 160 triệu đồng, sửa chữa 143 căn nhà hư hỏng, dột nát với tổng kinh phí 4.950 triệu đồng; chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi cho đồng bào Chăm từ Ngân hàng chính sách xã hội đã giải ngân cho 813 hộ nghèo với

³ Trong đó: duy trì 4,6 ha/10 hộ vụ Đông Xuân 2018-2019 và nhân rộng trong vụ Hè Thu 2019: 15,4 ha/ 24 hộ (Phước Hậu 6,3 ha, Phước Thuận 3,5 ha).

⁴ Tiếp tục duy trì các cánh đồng lớn hiện có ở vùng đồng bào Chăm: cánh đồng măng tây tại xã An Hải 25ha/20ha KH; cánh đồng lúa tại thôn Như Bình, Phước Thái 102ha/102ha KH, cánh đồng lúa tại xã HTX KDDV nông nghiệp Phước Hậu 263ha/263ha KH, cánh đồng lúa tại HTX DV nông nghiệp Trường Thọ, Phước Hậu 354ha/354ha KH, cánh đồng lúa tại HTX DV nông nghiệp Vạn Phước, Phước Thuận 227,4ha/227,4ha KH, cánh đồng lúa tại Mông Nhuận, Phước Hữu 200ha/200ha KH, cánh đồng lúa tại An Xuân, Xuân Hải 158,8ha/158,25ha KH, cánh đồng lúa tại xã Phước Nam 160ha/160ha KH.

⁵ Trong đó có một số cánh đồng lớn thực hiện ở vùng đồng bào Chăm như: Cánh đồng lúa Phước Nhơn 1, Xuân Hải 101,53ha/100ha KH; cánh đồng lúa xã Phước Ninh 134,5ha/150ha KH; cánh đồng lúa thôn Hoài Trung, Phước Thái 120ha/120ha KH; cánh đồng măng tây tại xã Phước Hải, huyện Ninh Phước 08ha/10ha KH, cánh đồng lúa thôn Phước Khánh, Phước Thuận 117ha/112,2ha KH ...

⁶ Xã Phước Thái, xã Phước Hữu, xã Phước Hậu, xã Phước Thuận, xã Xuân Hải, xã Nhơn Sơn, xã Phước Nam, xã Thành Hải, xã An Hải, xã Phước Hải, xã Phước Ninh.



tổng kinh phí 32.200 triệu đồng, dư nợ đến nay đạt 192,6 tỷ đồng/7.312 hộ, dư nợ bình quân một hộ đồng bào Chăm đạt 26,3 triệu đồng; tổ chức 15 chuyến bán hàng lưu động về vùng đồng bào Chăm;⁷ đào tạo nghề cho lao động nông thôn được 9.326/8.500 đạt 109,72% kế hoạch năm; tuyển dụng mới đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số (có đồng bào Chăm) là 4.308 lao động, chiếm 45,34%; giải quyết việc làm cho lao động là dân tộc Chăm là 4.001 người, chiếm tỷ lệ 21,3% so với tổng số được giải quyết việc làm; có 95 người là đồng bào dân tộc thiểu số đi lao động có thời hạn ở nước ngoài, chiếm tỷ lệ 45,23%, trong đó có 10 người đồng bào Chăm. Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó đồng bào Chăm có 35 người⁸; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện kịp thời, đạt hiệu quả như: tổ chức thăm hỏi nhân ngày lễ, tết, ốm đau, tổ chức tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm; cấp báo chí để nâng cao nhận thức về pháp luật, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ngày một tốt hơn.

d) Về văn hoá - xã hội

- *Về giáo dục*: 100% các thôn, khu phố vùng đồng bào Chăm có trường, lớp mẫu giáo và tiểu học; 100% số xã có trường trung học cơ sở; các huyện có đồng bào Chăm sinh sống đều có trường THPT, riêng huyện Ninh Phước, nơi có đông đồng bào Chăm có 03 trường THPT (THPT An Phước, THPT Phạm Văn Đồng và THPT Nguyễn Huệ); hầu hết trường học từ mầm non, phổ thông vùng đồng bào Chăm đều được đầu tư xây dựng mới kiên cố; các trung tâm giáo dục cộng đồng được xây dựng ở 100% xã có đông đồng bào Chăm sinh sống; có 11 trường tiểu học thuộc vùng đồng bào Chăm được công nhận “Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1”.

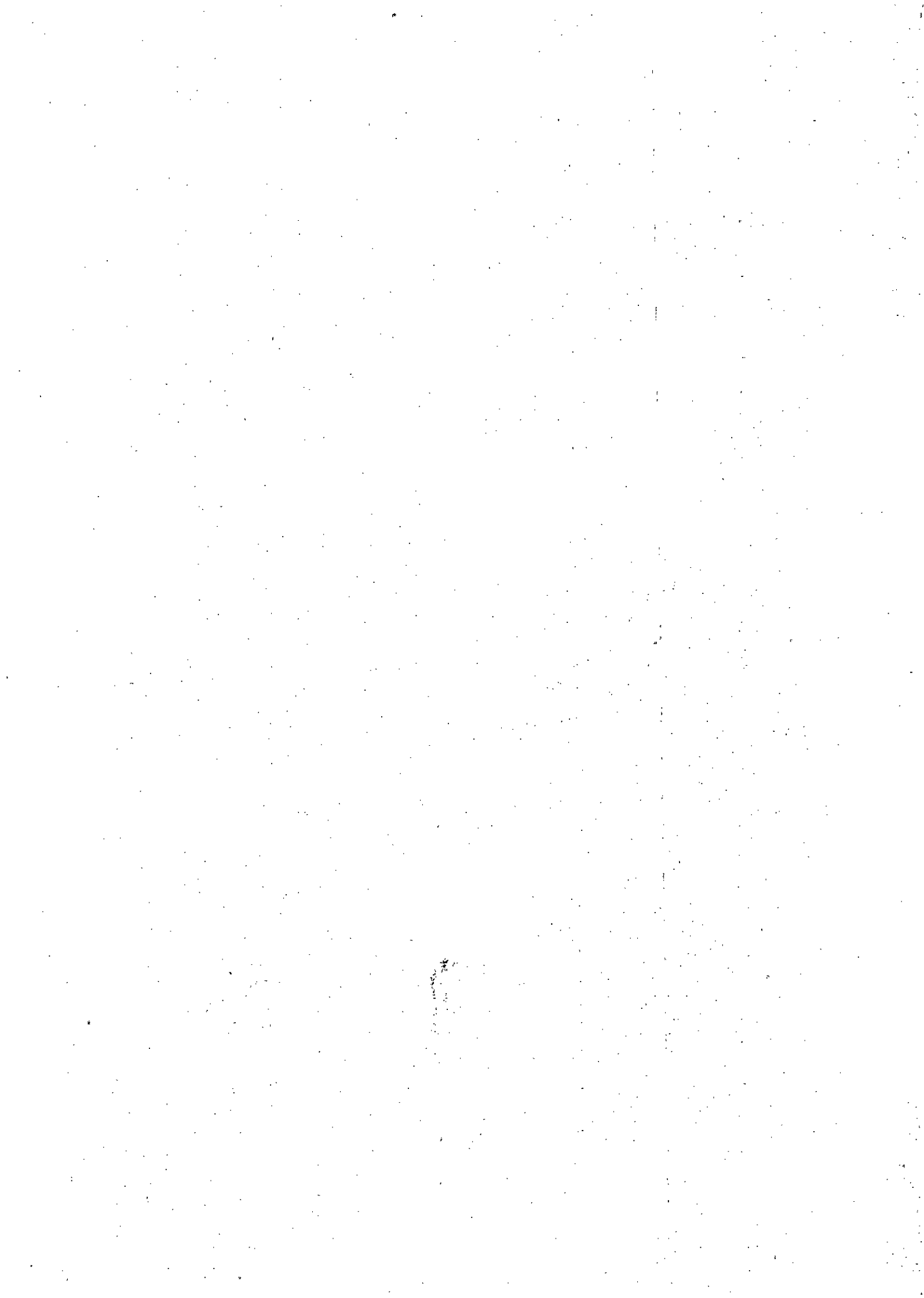
Công tác dạy và học tiếng Chăm được duy trì ở 24/24 trường tiểu học vùng đồng bào Chăm, với 47 giáo viên dạy chuyên và 10 giáo viên dạy kiêm nhiệm, có 8.000 học sinh Chăm. Cán bộ, công nhân viên chức dân tộc Chăm đang công tác trong ngành giáo dục hiện có 1.606 người.

- Về văn hoá:

Công tác bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể: Đã hoàn thiện dự án trùng tu tôn tạo di tích Tháp Pôrômê giai đoạn 2; phối hợp Viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam tổ chức thành công Hội thảo âm nhạc truyền thống của đồng bào Chăm tại tỉnh; phối hợp Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam tổ chức mở lớp truyền dạy Nhạc cụ truyền thống của người Chăm tại làng Bàu Trúc (huyện Ninh Phước) và Bình Nghĩa (huyện Thuận Bắc); đã hoàn tất thủ tục kiến nghị và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý trình UNESCO xem xét đưa “nghệ

⁷ Công văn số 1897/SCT-VP ngày 22/11/2019 của Sở Công thương.

⁸ Huyện Ninh Sơn: 01, huyện Ninh Phước: 20, huyện Thuận Bắc: 01, huyện Thuận Nam: 08, Ninh Hải 04 và TP. Phan Rang: 01.



thuật làng gốm truyền thống của người Chăm” vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể, hoàn chỉnh hồ sơ “Lễ hội đầu năm của người Chăm làng Bình Nghĩa” đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Danh mục văn hóa phi vật thể quốc gia⁹. Tham gia Hội nghị gặp mặt các văn nghệ sĩ người dân tộc thiểu số được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú tại Hà Nội¹⁰; phối hợp tham gia tổ chức các lễ hội truyền thống của đồng bào như: lễ hội Ka tê, lễ hội Ramrvan, lễ Rija Nugar...; phát triển tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh, trong đó có vùng đồng bào Chăm¹¹.

100% thôn, khu phố vùng đồng bào Chăm phát động xây dựng văn hóa; có 30/35 thôn, khu phố được công nhận thôn, khu phố văn hóa, đạt 85,71%. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở vùng đồng bào Chăm đã phát huy được sức mạnh đại đoàn kết của dân tộc. Các hoạt động phong trào được thực hiện bằng sức dân, do dân tự quản, đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia góp phần tích cực thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước như: Đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; phong trào đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện; giúp nhau xây dựng nhà tình thương; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, gia đình văn hóa...

Công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; vận động đồng bào từ bỏ thói quen lạc hậu, hủ tục, luật tục không còn phù hợp với đời sống văn hóa mới luôn được quan tâm, qua đó những hủ tục lạc hậu đã được nhân dân khi xây dựng hương ước, quy ước đã loại bỏ, đưa vào những quy định mới, tiên bộ.

- Về y tế:

Toàn ngành Y tế có 2.516 cán bộ, đạt 42,6% CBCCVC/10.000 dân, trong đó có 439 cán bộ là người Chăm, chiếm 17,4% tổng số cán bộ y tế toàn ngành; trong đó Bác sĩ là 120 người chiếm 27,8% (120/432) tổng số Bác sĩ; Dược sĩ đại học là 04 người, chiếm 8,8% (04/45) tổng số dược sĩ đại học.

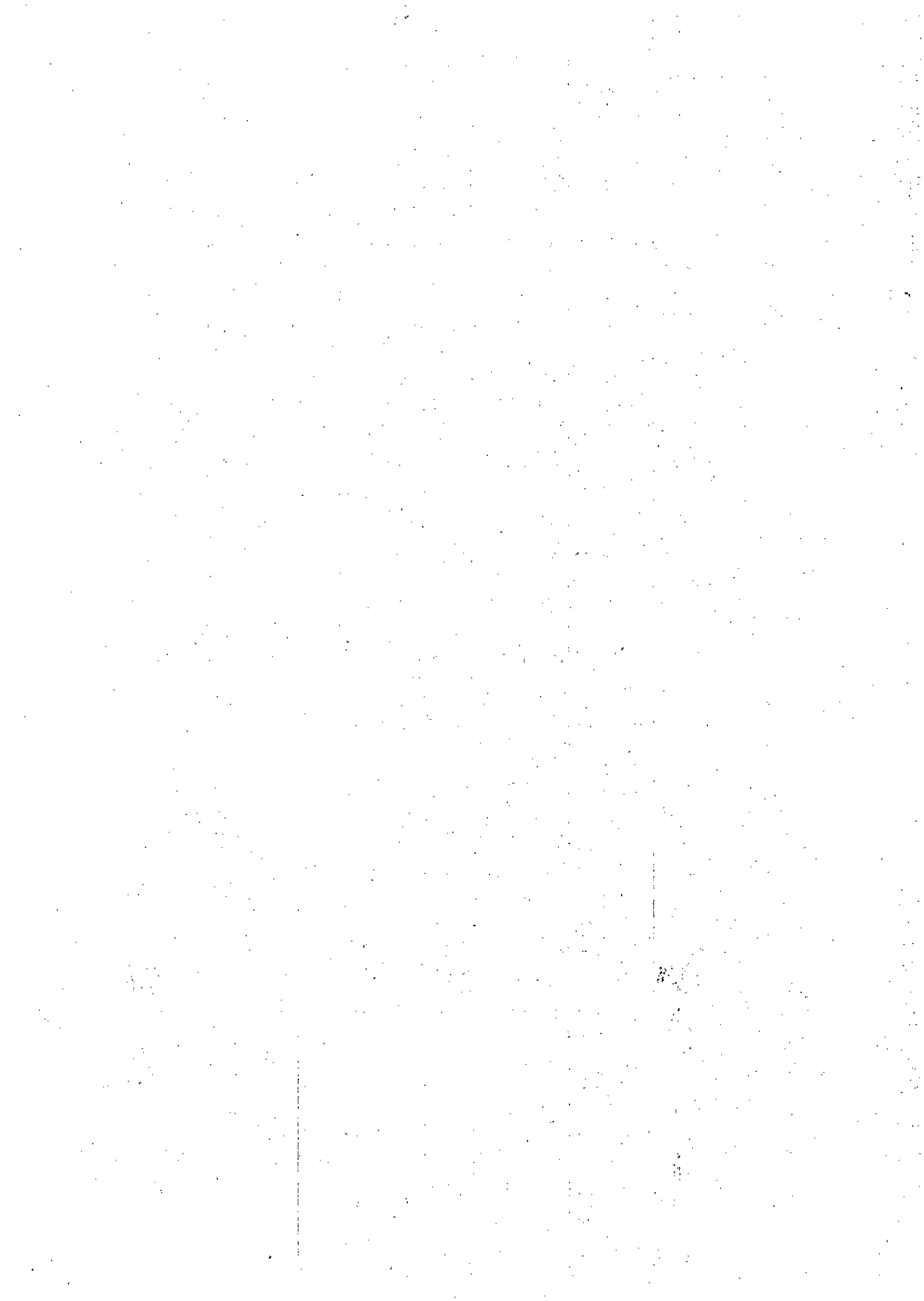
Vùng đồng bào Chăm có 06 Trung tâm Y tế và 13 Trạm Y tế. Hiện nay có 13/13 Trạm Y tế xã vùng đồng bào Chăm có bác sĩ đạt 100%; 13/13 Trạm Y tế xã vùng đồng bào Chăm có nhà hộ sinh và cán bộ dược. Có 12/13 xã, thị trấn vùng đồng bào Chăm đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế, đạt 92,3%; 100% thôn, khu phố vùng đồng bào Chăm có nhân viên hộ sinh, cán bộ dược và nhân viên y tế thôn hoạt động.

Công tác nâng cấp trạm y tế và đầu tư trang thiết bị y tế khám, chữa bệnh

⁹ Lập hồ sơ trình Bộ VH-TT-DL trình Tổ chức UNESCO ghi danh “Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm làng Bàu Trúc” vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể.

¹⁰ Toàn tỉnh có 14 nghệ nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có 05 Nghệ nhân ưu tú là người Chăm.

¹¹ “Làng nghề gốm Bàu Trúc, dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, tháp Pô Klong Garai”.



vùng đồng bào Chăm được tinh quan tâm đầu tư¹². Công tác phòng chống dịch được thực hiện kịp thời, thường xuyên, không để xảy ra bùng phát các dịch bệnh lớn¹³. Công tác chăm sóc bà mẹ trẻ em tại các xã vùng đồng bào Chăm được chú trọng và đạt nhiều kết quả¹⁴. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được tổ chức thường xuyên, giáo dục, tư vấn, vận động trực tiếp tại cộng đồng và trên các phương tiện thông tin đại chúng; tập trung vận động thực hiện KHHGD, hạn chế sinh con thứ 3, không phân biệt giới tính và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên.

đ) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức là người dân tộc Chăm

Trong năm 2019, tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, lồng ghép để tăng cường thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số (trong đó có dân tộc Chăm) trên địa bàn tỉnh thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng Quản lý nhà nước, Kỹ năng nghiệp vụ và một số chương trình bồi dưỡng ngắn hạn khác¹⁵.

Các địa phương đã tuyển dụng 07 công chức cấp xã; trong đó, người dân tộc thiểu số 04/07 trường hợp trúng tuyển (đạt tỷ lệ 57,14%)¹⁶.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020; qua đó, đã tuyển dụng 11 (*hiện nay 01 đội viên đã xin nghỉ chuyển công tác ra ngoài tỉnh*) trí thức trẻ về công tác tại 11 xã (trong đó, có 06 trí thức trẻ là con em đồng bào Chăm).

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 147/2012/QĐ-UBND ngày 11/7/2012 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định thu hút trí thức trẻ, cán bộ chuyên môn kỹ thuật về tham gia tổ công tác tại các xã thuộc huyện Bác Ái; Đã tuyển dụng 05 đợt với tổng số 82 trí thức trẻ

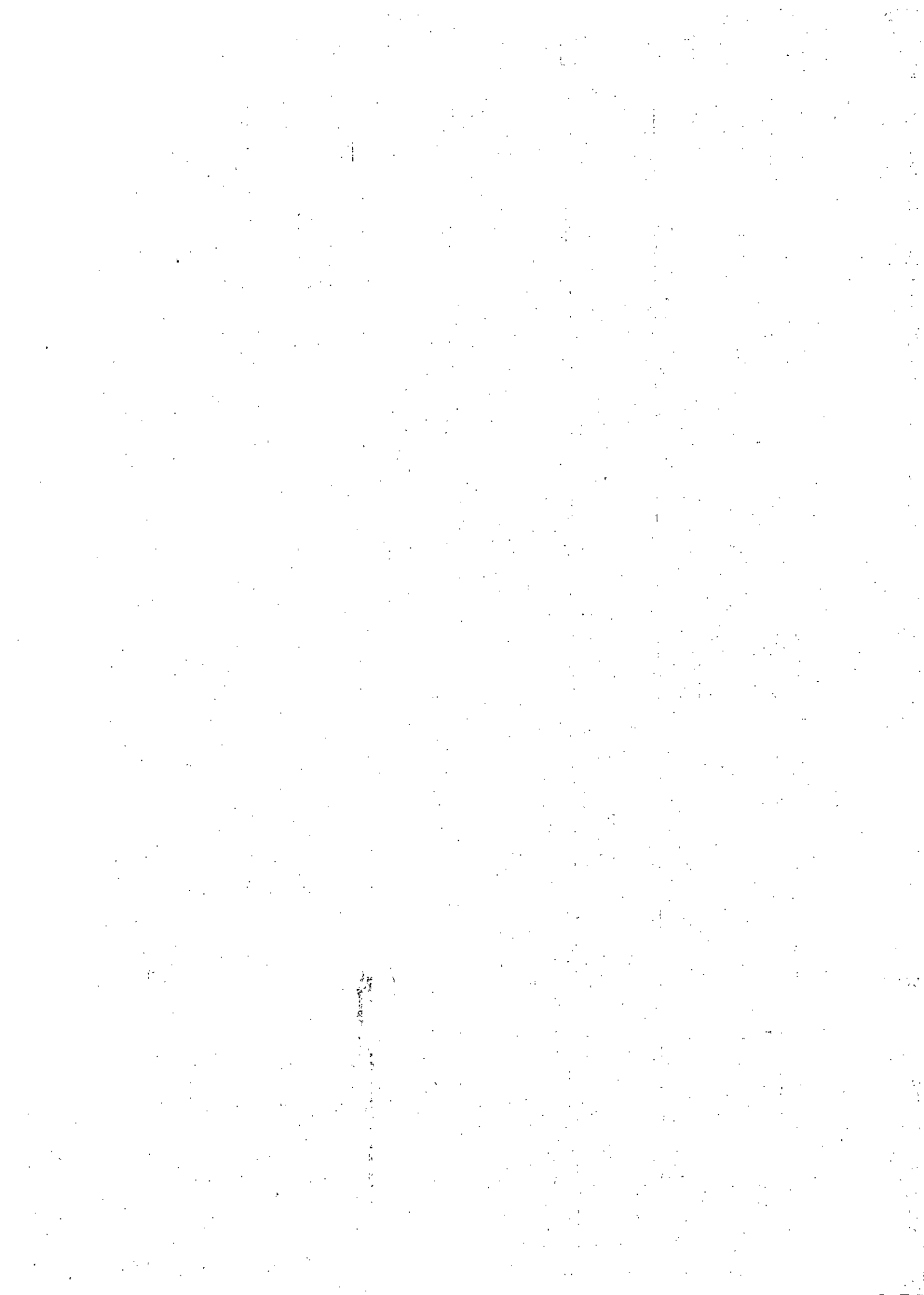
¹² Trong năm 2018 - 2019 bao gồm: xây mới Trạm Y tế các xã Phước Hậu; sửa chữa, nâng cấp mở rộng Trạm Y tế các xã An Hải, Phước Nam.

¹³ Có 520 trường hợp mắc Sốt xuất huyết, tăng 3,7% so với năm 2018 (139 trường hợp); 129 trường hợp mắc Tay chân miệng, giảm 67,3% so với năm 2018 (395 trường hợp).

¹⁴ Ngành y tế đã triển khai tổ chức diệt lăng quăng, phun hóa chất diệt muỗi tại các thôn, xã có trường hợp gia tăng bệnh nhằm không chế không để sốt xuất huyết lan rộng. Có trên 95,5% phụ nữ có thai được quản lý, trên 87,8% phụ nữ đẻ được khám thai đủ 3 lần 3 thời kỳ, số phụ nữ đẻ được cán bộ y tế đỡ đạt 98,5%, số đẻ tại cơ sở y tế đạt 98%. Hoạt động tiêm chủng được tổ chức định kỳ liên tục hàng tháng tại tất cả các Trạm Y tế xã, phường trong tỉnh, bình quân hàng năm tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 bệnh cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt trên 97%. Công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em cũng được thường xuyên quan tâm, định kỳ 2 tháng/1 lần chuyên trách huyện phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức theo dõi cân trẻ và triển khai các hoạt động tập huấn, trình diễn bữa ăn, cách chăm sóc trẻ cho các bà mẹ và phụ nữ có thai, cấp các sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ trong đợt hạn hán. Tại các xã vùng đồng bào Chăm có tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân từ 8,93 – 12,5%, trừ xã Bắc Sơn vẫn còn cao (16,37%). Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được ngành Y tế thường xuyên tuyên truyền giáo dục và kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm nên vùng Chăm không có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra.

¹⁵ Tổ chức 05 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước dành cho 190 cán bộ, công chức cấp xã phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng - Thống kê, Công nghệ thông tin, Địa chính - Nông nghiệp, Xây dựng và Môi trường; tổ chức mở 02 lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với 100 cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Ninh Phước và 01 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN về kinh tế đối với 80 cán bộ, công chức cấp xã thuộc các xã xây dựng nông thôn mới.

¹⁶ Huyện Thuận Bắc: 04/07



về làm việc tại các xã thuộc huyện Bác Ái trong giai đoạn từ 2009-2019; hiện nay, số lượng trí thức trẻ còn đang công tác tại các xã là 33 trí thức trẻ¹⁷; trong đó, có 13 trí thức trẻ là đồng bào Chăm.

e) Tình hình tôn giáo

Các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố thường xuyên quan tâm cung cấp thông tin về tình hình kinh tế-xã hội, các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước cho các chức sắc, chức việc tôn giáo trong đồng bào Chăm; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đến các vị chức sắc, chức việc và tín đồ; xây dựng đội ngũ cốt cán trong tín đồ, chức sắc trong đồng bào Chăm. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành và địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở thờ tự, các vị chức sắc, chức việc bà con tín đồ nhân dịp Tết Ramurwan, lễ hội Kate 2019 của đồng bào Chăm.

Bộ máy làm công tác tôn giáo các cấp đã tích cực tham mưu cho cấp ủy chính quyền giải quyết các nhu cầu tôn giáo trong đồng bào Chăm theo đúng quy định và kịp thời, không để xảy ra điểm nóng.

g) Về an ninh - trật tự

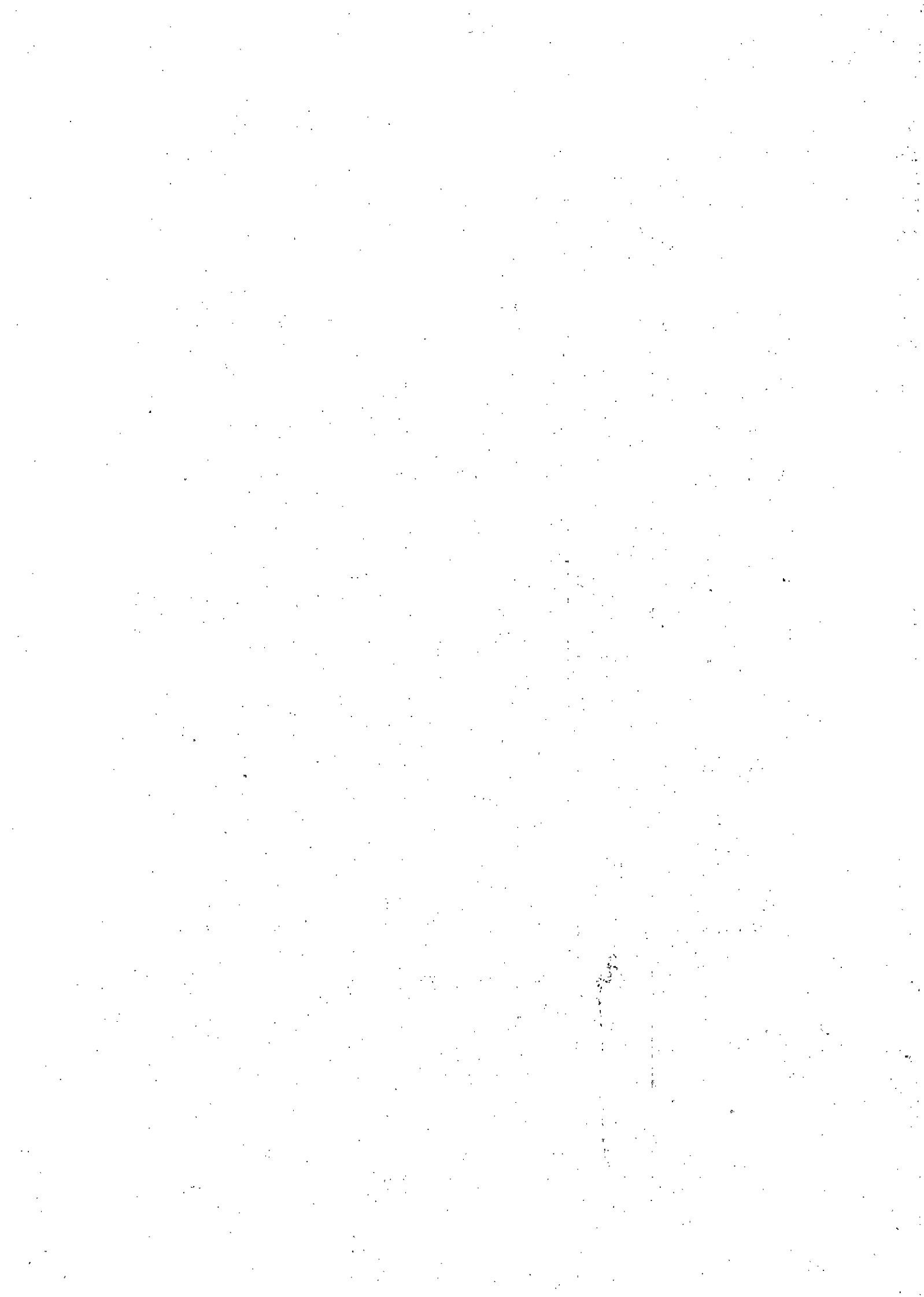
Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào Chăm được duy trì ổn định. Các cấp Ủy đảng, chính quyền không ngừng tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức cách mạng cho đội ngũ cán bộ và quần chúng nhân dân trong vùng đồng bào Chăm. Đảm bảo tự do tín ngưỡng của đồng bào Chăm. Đặc biệt, đã duy trì và phát triển sáng tạo nhiều hình thức tổ chức tự quản như: Tộc họ không có người vi phạm pháp luật, Làng Chăm bình yên, Ban phong tục gương mẫu, câu lạc bộ phòng chống tội phạm, tổ hòa giải cơ sở... Qua đó, quần chúng nhân dân đã tích cực phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, không để kẻ xấu lôi kéo; tự hoà giải nhiều vụ mâu thuẫn tranh chấp trong nội bộ thôn, xã, dòng tộc. Hoạt động của các hình thức tổ chức tự quản và vai trò Người có uy tín trong đồng bào Chăm được củng cố, phát huy, đã thực sự là lực lượng xung kích, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và các phong trào cách mạng khác. Đồng thời, thông qua các hình thức phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, đã chú ý đào tạo, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo nguồn xây dựng củng cố đội ngũ công an xã, công an thôn, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở.

3. Đánh giá chung

a) Mặt đạt được

Qua 01 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2004/CT-TTg ngày 18/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự đối với đồng bào Chăm trong tình hình mới đã đạt được kết quả khá toàn diện trên

¹⁷ Giảm 49 trí thức trẻ, cụ thể: 04 trí thức trẻ đã chuyển qua đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã, 07 trí thức trẻ đã được tuyển dụng vào công chức cấp xã, 04 trí thức trẻ đang hợp đồng trong biên chế công chức xã và 26 trí thức trẻ đã thực hiện thanh lý hợp đồng chuyển công tác về đơn vị khác ngoài huyện, 08 trường hợp không nhận việc.



các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, trật tự; nhận thức của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên về công tác đối với đồng bào Chăm được nâng lên.

Thông qua việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư đến nay kết cấu hạ tầng được chú trọng đầu tư đúng mức, hệ thống điện lưới quốc gia, giao thông, trường học, trạm y tế, chợ nông thôn... các làng nghề truyền thống của đồng bào Chăm được khôi phục và phát triển. Giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến, các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, tỷ lệ học sinh đến trường tăng cao; giải quyết cho nhiều lao động có việc làm ổn định. Hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao được giữ gìn và phát huy truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc đồng bào Chăm... Mối quan hệ đoàn kết các dân tộc trong cộng đồng dân cư ngày thêm gắn bó. Công tác dân vận, xây dựng đội ngũ cán bộ vùng đồng bào Chăm luôn được các cấp, các ngành quan tâm hơn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào Chăm nhìn chung được giữ vững, lòng tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố, nâng lên.

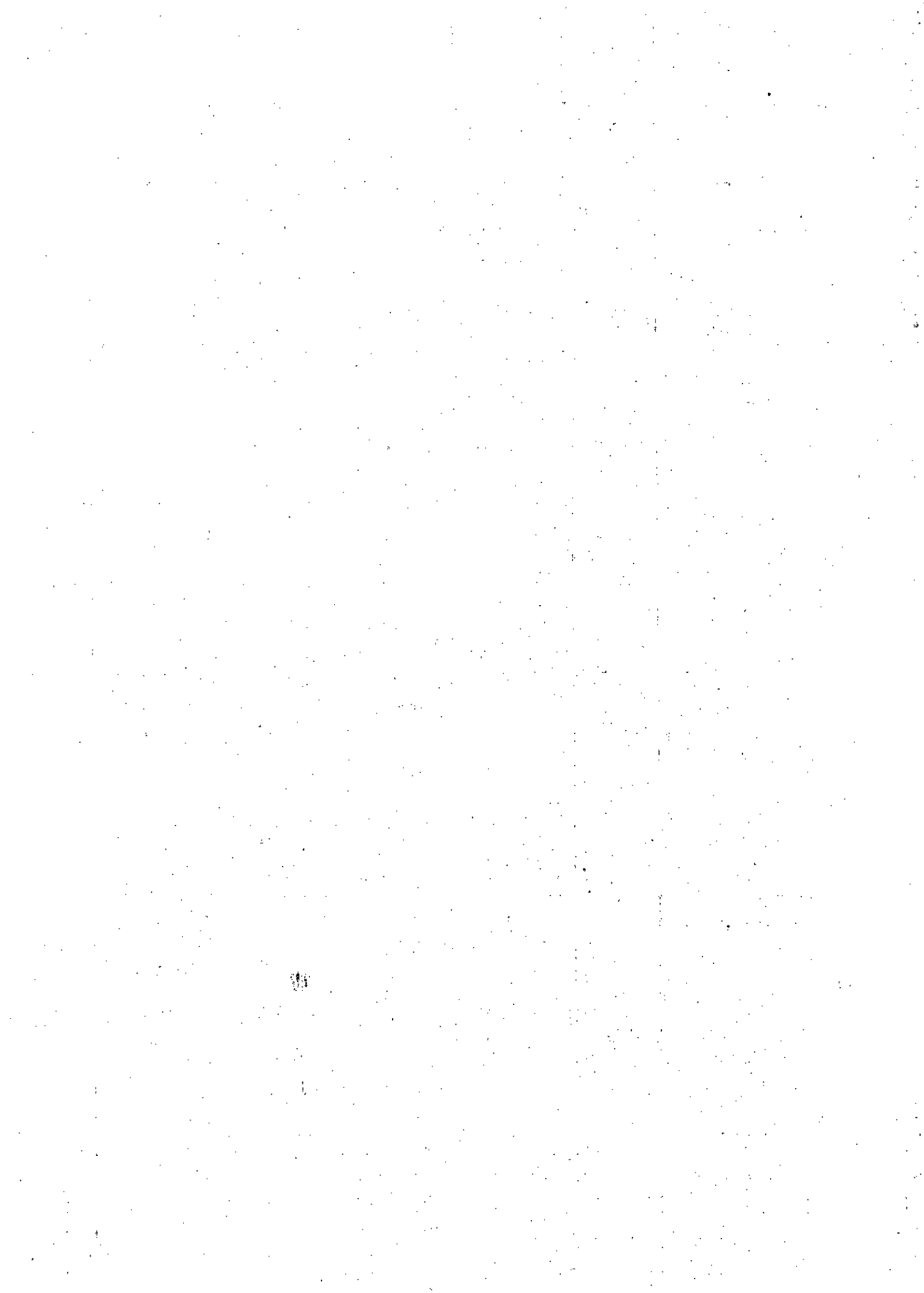
b) Khó khăn, hạn chế:

Tốc độ phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào Chăm tuy có chuyển biến tích cực, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; công tác chuyển dịch cơ cấu cây trồng tính ổn định chưa cao; một số xã nông thôn mới chất lượng tiêu chí còn thấp; thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao còn hạn chế; dịch vụ thương mại và ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống phát triển chưa mạnh, các sản phẩm còn đơn điệu, giá trị kinh tế mang lại chưa cao; chưa thu hút được du khách khi đến tham quan làng nghề; giải quyết việc làm cho sinh viên tốt nghiệp ra trường còn khó khăn; đời sống của một bộ phận người dân vẫn còn khó khăn; cơ sở hạ tầng kinh tế tuy được quan tâm đầu tư nhưng chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào Chăm trên địa bàn tỉnh.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

1. Phương hướng:

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc Chăm theo Chỉ thị 06/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 396/TB-VPCP ngày 09/12/2015 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của đồng chí Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - trật tự đối với đồng bào Chăm trong tình hình mới; Kế hoạch số 2120/KH-UBND ngày 06/6/2016, về phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm an ninh, trật tự xã hội đối với vùng đồng bào Chăm trong tình hình mới, giai đoạn 2016-2020 và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành về công tác dân tộc, chính sách dân tộc giai đoạn 2016- 2020.



Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào Chăm; giải quyết tốt các vấn đề xã hội; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào Chăm.

Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị trong vùng đồng bào Chăm thực sự vững mạnh.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp

a) Về phát triển kinh tế, chăm lo đời sống

Tập trung phát triển sản xuất, ổn định đời sống, gắn với giảm nghèo bền vững vùng đồng bào Chăm.

Chú trọng công tác đào nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống đồng bào, nhất là các đối tượng có thu nhập thấp.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 5086/KH-UBND ngày 15/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

b) Về đầu tư hạ tầng: Tiếp tục đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng cơ sở; chú trọng hệ thống giao thông nội đồng; kênh mương thủy lợi, chợ, trường học và hạ tầng các làng nghề truyền thống ...

c) Văn hóa- xã hội

Đẩy mạnh phong trào toàn dân đưa trẻ đến trường, khuyến khích và đẩy mạnh việc dạy học tiếng Chăm trong các trường tiểu học.

Rà soát các trường học, trạm y tế đang xuống cấp để hỗ trợ kinh phí sửa chữa, xây dựng mới. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh cho nhân dân.

Tiếp tục sưu tầm, nghiên cứu, bảo vệ, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào Chăm.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc góp phần ổn định an ninh trật tự và phát triển kinh tế- xã hội ở vùng đồng bào Chăm.

d) Về An ninh trật tự

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy về “đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”; Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 08/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII và Quyết định số 646-QĐ/TU ngày 23/11/2016 của Tỉnh ủy về

nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, giai đoạn 2016-2020.

Nâng cao hiệu quả công tác tranh thủ các chức sắc, trí thức, NCUT trong vùng đồng bào Chăm; nắm chắc tình hình, kịp thời ngăn chặn những âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo, dân tộc để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

đ) Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và đào tạo cán bộ

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong tình hình mới và các chính sách liên quan để sử dụng hiệu quả nhân lực các dân tộc thiểu số đã qua đào tạo theo Kế hoạch 4247/KH-UBND ngày 19/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự đối với vùng đồng bào Chăm trong tình hình mới năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận: e

- Ủy ban Dân tộc;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT. UBND tỉnh;
- VP. Đại diện, Ủy ban Dân tộc tại Tp. HCM;
- Các Sở, Ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (HTMN), VXNV;
- Lưu: VT, NVT.



Lê Văn Bình